

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HS-ST

Ngày: 24 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hải

Bà Phan Thị Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lâm Công Chức – Thư ký của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2025/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐST- HS ngày 14 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Văn B, sinh năm 1985 tại Bạc Liêu; HKTT và nơi ở hiện tại: Ấp Hòa Thạnh, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Long Điền, tỉnh Cà Mau); Nơi ở hiện nay; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Thuộc, sinh năm: 1939 và bà Nguyễn Thị Hai, sinh năm 1954 (đã chết); bị cáo chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với Nguyễn Hồng Diệu, sinh năm: 1974; bị cáo là con thứ 7 trong gia đình có 09 người con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 28/10/2004, bị TAND huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản và 24 tháng tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 48 tháng tù giam, chấp hành xong ngày 12/12/2007 nhưng chưa được xóa án tích;

Về nhân thân: Tại bản án số 74/HSST ngày 02/8/2002, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt Phạm Văn B 06 tháng tù treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Bị cáo được miễn nghĩa vụ thi hành án đối với án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 20/3/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Phú Mỹ (nay là Phân trại tạm giam Khu vực Phú Mỹ) (có mặt).

Phạm Văn N, sinh năm: 1980; tại Bạc Liêu; HKTT: đã bị xóa đăng ký thường trú tại địa phương xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Long Điền, tỉnh Cà Mau); Nơi ở hiện tại: Khu phố Tân Ngọc, phường Phú Mỹ, Thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề

nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Anh, sinh năm: 1947 và bà Trần Thị Lệ, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ con; bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 06 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 20/3/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Phú Mỹ (nay là Phân trại tạm giam Khu vực Phú Mỹ) (có mặt).

- Bị hại: Chị Trần Thị Ngọc Tr, sinh năm 2004; địa chỉ: Khu phố Phước Hiệp, phường Tân Hòa, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường Tân Hải, Thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt)

- Nguyên đơn dân sự: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1993; địa chỉ: ấp Bến Sắn, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai) (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B và Phạm Văn N đều là người không có việc làm ổn định nên để có tiền tiêu xài vào trưa ngày 17/3/2025, Bá rử Nhớ đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì được Nhớ đồng ý. Bá điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS: 49M8 – 0652 chở Nhớ ngồi sau đi từ thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhằm tìm kiếm người dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi Bá và Nhớ đi qua quán trà sữa “Bông” thuộc khu phố Phước Hiệp, phường Tân Hòa, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì cả hai nhìn thấy 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu xám titan để trong hộc xe đạp điện của Chị Trần Thị Ngọc Tr, sinh năm: 2004, nơi cư trú: Khu phố Phước Hiệp, phường Tân Hòa, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đang dựng trước quán trà sữa. Lúc này, Bá và Nhớ quay xe dừng lại trước quán, Bá đứng cạnh giới còn Nhớ đi vào quán trà sữa mua 01 ly trà sữa nhằm mục đích tiếp cận chiếc điện thoại của chị Trầm để lấy trộm. Sau khi mua xong trà sữa, Nhớ đi ra đến vị trí xe đạp điện và quan sát thấy chị Trầm đang quay người vào trong quán không để ý xe, Nhớ đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu xám titan của chị Trầm ở hộc xe rồi ra xe Bá chở về nhà trọ của Nhớ cất giấu. Đến ngày 18/3/2025, Bá và Nhớ mang chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại “Hùng Thanh” thuộc ấp Bến Sắn, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai do Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai làm chủ để bán điện thoại. Bá và Nhớ nói với Hùng đây là điện thoại của mình, Hùng tưởng là thật nên đã đồng ý mua. Do chiếc điện thoại không lên nguồn nên Hùng đã thu mua xác điện thoại với giá 5.000.000 đồng. Bá và Nhớ và chia nhau mỗi người được 2.500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn B và Phạm Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐ.ĐGTS ngày 26/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Phú Mỹ, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu titan, 256GB. Tại thời điểm ngày 17/3/2025 tài sản có giá trị là: 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu titan, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị hại Chị Trần Thị Ngọc Tr nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã trả lại chiếc điện thoại di động trên cho chị Trầm theo Quyết định xử lý vật chứng số: 2915/QĐ, ngày 14/4/2025.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS: 49M8 – 0652 là phương tiện mà Phạm Văn B và Phạm Văn N dùng để trộm cắp tài sản đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Về phần dân sự:

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu titan đã bị hư hỏng nên chị Trầm yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng); Nguyễn Mạnh H yêu cầu Bá và Nhó trả lại số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đã trả khi mua chiếc điện thoại trên. Bá và Nhó chưa bồi thường cho chị Trầm và anh Hùng.

Đối với Phạm Văn B có nhân thân xấu đã có tiền án như sau: Tại bản án số: 01/HSST ngày 28/10/2004 Phạm Văn B bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” tuyên phạt 48 tháng tù giam về các tội: “Trộm cắp tài sản” và “Trốn khỏi nơi giam”.

Bản cáo trạng số 112/CT-VKSPM ngày 13-6-2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Phạm Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Phạm Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn B mức án từ 3 đến 4 năm tù

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn N mức án từ 12 đến 15 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Giao lại cho Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS: 49M8 – 0652 tiếp tục điều tra, xác minh chủ sở hữu hợp pháp, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo tại phiên tòa buộc bị cáo Phạm Văn B có trách nhiệm bồi thường cho Chị Trần Thị Ngọc Tr số tiền 7.500.000 đồng và bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền 2.500.000 đồng;

Bị cáo Phạm Văn N bồi thường cho Chị Trần Thị Ngọc Tr số tiền 7.500.000 đồng và anh Nguyễn Mạnh H số tiền 2.500.000 đồng

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn B và Phạm Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Phạm Văn B và Phạm Văn N nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả điều tra bổ sung. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 17/3/2025, tại quán trà sữa “Bông” thuộc phường Tân Hòa, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Phạm Văn B, Phạm Văn N đã có hành vi cùng nhau lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu titan trị giá 14.000.0000 đồng của Chị Trần Thị Ngọc Tr.

Bị cáo Phạm Văn B có tiền án đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung trách nhiệm hình sự là “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Văn B thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173, Bộ luật hình sự, bị cáo Phạm Văn N phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản cáo trạng số 112/CT-VKSPM ngày 13/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Văn N là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51. Riêng bị cáo Phạm Văn N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Văn B có nhân thân xấu.

[4] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội*

Căn cứ vào mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã phân tích ở trên nhận thấy: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Phạm Văn B đã từng bị kết án về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để tự cải tạo, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra các bị cáo là công dân đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì bản tính ham chơi, lười lao động nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ ham muốn bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo Phạm Văn B và điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Phạm Văn N để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập, nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Đối với yêu cầu của Chị Trần Thị Ngọc Tr yêu cầu bị cáo Phạm Văn B và Phạm Văn N bồi thường thiệt hại do chiếc điện thoại Iphone 15 Promax, màu titan bị hư hỏng là 15.000.000 đồng và nguyên đơn dân sự anh Nguyễn Mạnh H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng đã trả khi mua chiếc điện thoại trên thì Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Trầm và anh Hùng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo về việc bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Thị Ngọc Trầm số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) và nguyên đơn dân sự anh Nguyễn Mạnh H số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cụ thể như sau:

Bị cáo Phạm Văn B có trách nhiệm bồi thường cho chị Trầm số tiền 7.500.000 đồng (bảy triệu năm nghìn đồng) và bồi thường cho anh Hùng số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Bị cáo Phạm Văn N có trách nhiệm bồi thường chị Trầm số tiền 7.500.000 đồng (bảy triệu năm nghìn đồng) và bồi thường cho anh Hùng số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu titan, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị hại Chị Trần Thị Ngọc Tr nên Cơ quan CSĐT

Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã trả lại chiếc điện thoại di động trên cho chị Trầm theo Quyết định xử lý vật chứng số: 2915/QĐ, ngày 14/4/2025 là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS: 49M8 – 0652 là phương tiện mà Phạm Văn B và Phạm Văn N dùng để trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp. Do đó, cần giao lại chiếc xe trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) để tiếp tục điều tra, xác minh chủ sở hữu hợp pháp, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và bị cáo Phạm Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Phạm Văn B**, bị cáo **Phạm Văn N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2025

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2025

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 468, Điều 357 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015:

Buộc bị cáo Phạm Văn B bồi thường cho Chị Trần Thị Ngọc Tr số tiền 7.500.000 đồng và bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền 2.500.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật

Buộc bị cáo Phạm Văn N bồi thường cho Chị Trần Thị Ngọc Tr số tiền 7.500.000 đồng và anh Nguyễn Mạnh H số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) ngay khi án có hiệu lực pháp luật

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468, Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Giao lại cho Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS: 49M8 – 0652 tiếp tục điều tra, xác minh chủ sở hữu hợp pháp, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Bị cáo Phạm Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

+ Bị cáo Phạm Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Khu vực 12 - TPHCM;
- THADS TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP. HCM;
- PC 06 - Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy